

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chí đặc thù về đóng mới, cải hoán,
thuê, mua tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 163 /TTr-SNNPTNT ngày 05 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí đặc thù về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Tổng cục Thủy sản
- Cục kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế- Bộ NN&PTNT
- Website Chính phủ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Kiên Giang;
- Các sở, ban ngành tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TP;
- Công báo tỉnh, Website Kiên Giang;
- LĐVP, Phòng: KT, NC, TH;
- Lưu: VT, SNNPTNT, tvhung. (88b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành

QUY ĐỊNH

**Tiêu chí đặc thù về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2021/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên biển thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có liên quan đến các hoạt động đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; trừ trường hợp thuê, mua tàu cá trong tỉnh.
2. Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Tàu cá là phương tiện thủy có lắp động cơ hoặc không lắp động cơ, bao gồm tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản, tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản.
2. Đóng mới tàu cá là quá trình thực hiện thi công đóng tàu từ khi đặt sống chính (ky) hoặc bước thi công tương tự đến khi bàn giao đưa tàu vào khai thác.
3. Cải hoán tàu cá là việc sửa chữa làm ảnh hưởng đến tính năng kỹ thuật của tàu (thay đổi kích thước cơ bản, thay đổi máy chính, công dụng, vùng hoạt động của tàu).

Điều 4. Nguyên tắc quản lý

1. Đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá phải phù hợp với chỉ tiêu hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao và kế hoạch bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản của tỉnh.
2. Công tác xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy trình theo quy định của pháp luật.

Chương II

**QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ VÀ QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ CẤP VĂN BẢN CHẤP THUẬN ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN,
THUÊ, MUA TÀU CÁ**

Điều 5. Đóng mới tàu cá



1. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới tàu cá từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Sau năm 2024, chỉ cấp văn bản chấp thuận đóng mới tàu cá cho tổ chức, cá nhân khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Trong hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao cho tỉnh Kiên Giang;

b) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên và tổng công suất máy chính từ 67 KW trở lên;

c) Tàu cá lắp đặt máy chính là máy thủy mới 100%;

d) Tàu cá không làm nghề lưới kéo và các nghề cấm theo quy định của pháp luật;

đ) Không có các hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp theo quy định tại Điều 60 Luật Thủy sản năm 2017, đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định (tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

Điều 6. Cải hoán tàu cá

1. Văn bản chấp thuận cải hoán tàu cá được cấp cho tổ chức, cá nhân khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên;

b) Có hồ sơ thiết kế kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền thẩm định;

c) Tàu cá công suất từ 67 KW trở lên, nhưng chiều dài lớn nhất dưới 15 mét, cải hoán thành tàu có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên, khi còn hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi.

2. Không cấp văn bản chấp thuận cải hoán tàu cá cho tổ chức, cá nhân khi:

a) Cải hoán tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15 mét thành tàu có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đối với nhóm tàu có công suất dưới 67 KW;

b) Thay máy tàu cá không phải là máy thủy, máy không rõ nguồn gốc xuất xứ.

c) Cải hoán chuyển từ các nghề khác sang nghề lưới kéo và các nghề cấm theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thuê, mua tàu cá

1. Văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá được cấp cho tổ chức, cá nhân khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Trong hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao cho tỉnh Kiên Giang;

b) Tàu cá thuê, mua từ tỉnh khác về phải đảm bảo có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên, công suất máy chính từ 67KW trở lên.

2. Tổ chức, cá nhân thuê, mua tàu cá phải thực hiện theo đúng quy định về đăng ký, đăng kiểm tàu cá.

3. Không cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá cho các tổ chức, cá nhân khi:

a) Thuê, mua tàu cá từ tỉnh khác về hoạt động nghề lưới kéo và các nghề cấm theo quy định của pháp luật;

b) Đăng ký tại ngành Giao thông vận tải chuyển sang đăng ký hoạt động khai thác thủy sản.

c) Có các hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp theo quy định tại Điều 60 Luật Thủy sản năm 2017, đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định (tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

Điều 8. Tiêu chí xét cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá đối với trường hợp số lượng hồ sơ đề nghị cấp văn bản nhiều hơn hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản

1. Trường hợp số lượng hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận nhiều hơn hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh đã công bố, thì việc lựa chọn thông qua phương pháp chấm điểm. Căn cứ điểm số của hồ sơ lấy từ cao xuống, đến khi số lượng hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận bằng hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản. Chấm điểm theo thang điểm tối đa là 100, được phân chia theo các tiêu chí và cách chấm điểm từng tiêu chí cụ thể.

a) Thang điểm tối đa là 100 điểm, được phân chia theo các tiêu chí như sau:

- Tiêu chí về nghề khai thác: số điểm tối đa 30 điểm.
- Tiêu chí về vật liệu vỏ tàu: số điểm tối đa 20 điểm.
- Tiêu chí về chiều dài lớn nhất của tàu: số điểm tối đa 20 điểm.
- Tiêu chí về chất lượng máy chính: số điểm tối đa 20 điểm.
- Tiêu chí về công suất máy chính: số điểm tối đa 10 điểm.

b) Cách chấm điểm từng tiêu chí được thực hiện như sau:

STT	Tiêu chí chấm điểm	Số điểm
1	Tiêu chí về nghề khai thác:	
	- Hộ nghề câu.	30
	- Hộ nghề lưới vây.	25
	- Hộ cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản.	20
	- Hộ nghề lưới rê.	15
2	Tiêu chí về vật liệu vỏ tàu:	
	- Vật liệu mới.	20
	- Composite (FRP).	15
	- Thép.	10
3	Tiêu chí về chiều dài lớn nhất của tàu:	
	- Chiều dài từ 24 mét trở lên.	20
	- Từ 20 mét đến dưới 24 mét.	15
	- Từ 15 mét đến dưới 20 mét.	10
4	Tiêu chí về chất lượng máy chính:	
	- Máy thủy mới 100%.	20
	- Chất lượng máy từ 80% trở lên.	15
	- Chất lượng máy dưới 80%.	10



5	Tiêu chí công suất máy chính: - Từ 298KW trở lên. - Từ 67KW đến dưới 298KW.	10 5
---	--	---------

2. Trong trường hợp nhiều hồ sơ có số điểm bằng nhau thì sẽ được thực hiện theo các thứ tự ưu tiên sau đây:

- a) Hồ sơ có số điểm về nghề khai thác cao hơn.
- b) Hồ sơ có số điểm về vật liệu vỏ tàu cao hơn.
- c) Hồ sơ có số điểm về chiều dài lớn nhất của tàu cao hơn.
- d) Hồ sơ của tổ chức, cá nhân có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động khai thác thủy sản.

Điều 9. Quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá thực hiện thủ tục đề nghị cấp văn bản chấp thuận nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kiên Giang.

Thành phần hồ sơ, trình tự, thời gian thực hiện thủ tục cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo quy định tại Điều 57 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản năm 2017.

2. Căn cứ vào tiêu chí đặc thù của Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá của tổ chức, cá nhân.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đúng quy định tại khoản 5 Điều 13 và khoản 3 Điều 49 Luật Thủy sản năm 2017.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản, số lượng giấy phép khai thác thủy sản trên biển được cấp mới theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Thủy sản năm 2017.

3. Tổ chức xét duyệt hồ sơ và cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá cho tổ chức, cá nhân theo tiêu chí đặc thù của Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Tổng hợp, báo cáo tình hình đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản và các quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác quản lý tàu cá theo phân cấp.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình thực hiện, các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng khi có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì được dẫn chiếu áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó. Ngoài ra, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.

